

Số 294/BC-DTNTNP

Nậm Pồ, ngày 15 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân năm học 2022-2023

Thực hiện công văn số 1968/SGDDĐT-QLCL, ngày 16/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên về việc hướng dẫn nhiệm vụ Khảo thí - Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2022-2023;

Thực hiện công văn số 1882/SGDDĐT-KTKĐCLGD, ngày 25/9/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên về việc triển khai thực hiện Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ kết quả thực hiện quy chế công khai đầu năm học 2022-2023, trường Phổ thông DTNT THPT huyện Nậm Pồ báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo Điện Biên một số nội dung cụ thể như sau:

I. Đánh giá tình hình đầu năm học 2022-2023

1. Thuận lợi

1.1. Đội ngũ

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên toàn trường là 37. Trong đó: Nam 16, Nữ 21.

- Trẻ, năng động, nhiệt tình, có trách nhiệm trong công tác.

1.2. Học sinh

- Biên chế năm học 2022-2023 trường Phổ thông DTNT THPT huyện Nậm Pồ có 10 lớp với tổng số 349 học sinh. Trong đó: Học sinh dân tộc 337 em chiếm 96,6%; Học sinh nữ: 176 em chiếm 52,7%. Nữ dân tộc: 177 em chiếm 50,7%;

- Các em học sinh đa số ngoan, đoàn kết, có tinh thần vươn lên trong học tập.

1.3. Cơ sở vật chất

- Hiện nhà trường đang sử dụng chung với trường PTDTNB THCS Nà Hỳ.

- Thiết bị dạy học cơ bản đảm bảo đáp ứng được ở một số khối lớp. Cơ sở mới của nhà trường đang trong giai đoạn thi công.

1.4. Tài chính

- Cơ bản đáp ứng để chi cho con người (lương CB, GV, NV, học bổng học sinh và các trang cấp khác)

1.5. Môi trường kinh tế xã hội



- Nhân dân các dân tộc, các ban ngành đoàn thể, Huyện ủy, HĐND-UBND huyện Nậm Pồ đều rất quan tâm đến giáo dục.

2. Khó khăn

2.1. Đội ngũ

- Một số giáo viên mới ra trường còn thiếu kỹ năng, kinh nghiệm trong giảng dạy và quản lý, giáo dục học sinh;

- Một số giáo viên chưa thật sự an tâm công tác do điều kiện sinh hoạt và đi lại;

- Thiếu giáo viên, nhân viên so với định mức biên chế;

- Đội ngũ cán bộ quản lý trẻ còn thiếu về kinh nghiệm quản lý sẽ có ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý, chỉ đạo trong nhà trường.

2.2. Học sinh

- Nhiều phụ huynh học sinh chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của con cái, còn phó mặc, ỉ lại cho nhà trường;

- Đa số các em học sinh nhà ở xa trường, đi lại khó khăn. Còn chịu nhiều ảnh hưởng của các phong tục, tập quán lạc hậu.

2.3. Cơ sở vật chất

- Tường rào, cổng, các công trình phụ (nhà vệ sinh, nhà tắm...) còn thiếu so so với nhu cầu;

- Trang thiết bị dạy học và thiết bị văn phòng còn thiếu. Tài liệu, sách tham khảo chưa phong phú.

2.4. Tài chính: Thiếu, hạn hẹp so với nhu cầu.

2.5. Môi trường kinh tế xã hội

- Là một huyện mới, đang trong giai đoạn được đầu tư phát triển nên còn gặp nhiều khó khăn, giá cả sinh hoạt cao so với mặt bằng thị trường trong tỉnh và không có tính ổn định ảnh hưởng đến sinh hoạt của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh;

- Công tác xã hội hóa còn gặp nhiều khó khăn;

- Địa bàn dân cư phân tán rộng đời sống nhân dân còn khó khăn;

- Trường đóng trên địa bàn là điểm nóng của tệ nạn xã hội, hoạt động truyền đạo trái phép, đặc biệt là nguy cơ Ma túy xâm nhập vào học đường.

II. Hệ thống trường học và quy mô học sinh

1. Số lượng trường, lớp, học sinh

a) Số liệu về trường, lớp, học sinh

Thời điểm	Khối 10 (04 lớp)	Khối 11(03 lớp)	Khối 12 (03 lớp)
Đầu năm học	110	140	99

b) Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp 10:

Đạt 100%, so với kế hoạch được giao.

c) Tình hình học sinh bỏ học sau hè và đầu năm học: Có 02 học sinh chuyển sang học nghề; 01 học sinh bảo lưu kết quả học kỳ I, năm học 2022-2023.

2. Đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

- Tổng số cán bộ GV, CNV là 37: Trong đó:
 - + Giáo viên: 22 đồng chí;
 - + CBQL: 03 đồng chí (trong đó: 01 đồng chí có trình độ Thạc sỹ);
 - + Nhân viên, phục vụ: 12 đồng chí;
 - + Giáo viên đạt chuẩn: 22/22 đồng chí (trong đó: 02 đồng chí có trình độ Thạc sỹ);
 - + Đảng viên 13 đồng chí.

3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học (Hiện đang sử dụng chung với trường Phổ thông DTBT THCS Nà Hỳ)

- Cơ sở vật chất:
 - + Phòng học: 10 phòng;
 - + Phòng chức năng: 0
 - + Nhà hiệu bộ: 06 phòng (03 Ban giám hiệu, 01 tổ chuyên môn, 01 văn phòng và kế toán, 01 phòng họp);
 - + Phòng Đoàn thanh niên: 0
 - + Phòng Công đoàn: 0
 - + Phòng chờ giáo viên: 0
 - + Nhà công vụ: 0
 - + Phòng nội trú: 22 phòng
 - + Phòng bảo vệ: 01
 - + Công trình nước sạch: 07 téc nước (02 téc dùng cho nhà bếp; 05 téc cho sinh hoạt của cán bộ giáo viên và học sinh)
 - + Công trình vệ sinh: (Học sinh: 01 nhà, CBGV: 02 phòng (Nam, Nữ))
 - + Bếp ăn, nhà ăn: 01 nhà;
 - + Phòng thiết bị, thư viện: 0 phòng;
- Thiết bị dạy học, sách giáo khoa: Đảm bảo phục vụ giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh.
 - + Thiết bị dạy học: 01 bộ/khối lớp
 - + Sách giáo khoa: 350 bộ
- Bàn ghế học sinh: Sử dụng chung với trường PTDTBT THCS Nà Hỳ đủ cho học sinh.



- Các loại hồ sơ, sổ sách nhà trường đảm bảo đúng chủng loại đầy đủ về số lượng được bảo quản và lưu trữ hợp lý, khoa học.

4. Công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

- Nhà trường thường xuyên quan tâm đến công tác xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và đội ngũ quản lý;

- Các cán bộ quản lý thường xuyên được bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ quản lý đồng thời phát huy khả năng tự học, tự bồi dưỡng; Đội ngũ giáo viên nhà trường đã đề ra những giải pháp để nâng cao chất lượng giờ dạy, tích cực đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá;

- Thường xuyên tổ chức dự giờ đánh giá giáo viên, dự giờ theo chuyên đề để rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy. Thành lập những nhóm cốt cán để giúp đỡ các giáo viên mới vào nghề;

- Phân công đội ngũ, công tác giảng dạy, công tác chủ nhiệm và các công tác kiêm nhiệm khác đảm bảo hợp lý khoa học phát huy tối đa thế mạnh của đội ngũ và nâng cao hiệu quả công việc.

5. Tiếp tục thực hiện các cuộc vận động thi đua trong trường

- Thực hiện có hiệu quả các nội dung của phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các năm học;

- Hưởng ứng phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”; Đăng ký và tiếp tục xây dựng 02 mô hình, gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2021 – 2025. Trong đó có 01 mô hình tập thể và 01 mô hình cá nhân.

- Quán triệt tinh thần chỉ thị số 33/2006/CT-TTĐ ngày 01 tháng 8 năm 2006 của thủ tướng chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, lồng ghép với cuộc vận động học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

6. Công khai tài chính (có biểu đính kèm riêng)

III. Một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2022-2023

1. Tiếp tục triển khai các cuộc vận động “Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục”, “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” gắn với từng mục tiêu thi đua cụ thể, có đánh giá tổng kết, sơ kết qua mỗi học kỳ.

2. Tăng cường nền nếp kỷ cương trong quản lý và dạy học: Đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá. Chú trọng ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý. Chỉ đạo, quản lý chặt chẽ công tác thực hiện kế hoạch. Chú trọng trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu (thực hiện nghiêm túc hướng dẫn học 02 buổi/ ngày).



3. Chú trọng xây dựng chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo về chất lượng; xây dựng đội ngũ cốt cán chuyên môn trong từng bộ môn giúp các đồng chí trở thành những giáo viên tiên phong về đổi mới phương pháp giảng dạy cũng như kiểm tra đánh giá. Phần đầu 95% giáo viên Khá, Giỏi cấp trường trở nên.

4. Tích cực tổ chức dạy học theo phân phối chương trình, bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém để nâng tỷ lệ và chất lượng chuyển lớp lên hơn nữa. Tăng cường đổi mới hình thức, phương pháp và nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác hướng dẫn học sinh ôn thi tốt nghiệp THPT.

5. Tăng cường sử dụng có hiệu quả Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Khai thác sử dụng có hiệu quả các điều kiện hiện có ở địa phương. Động viên khuyến khích giáo viên, nhân viên tự làm thiết bị dạy học, xây dựng các giáo án điện tử có thể trình chiếu để phục vụ dạy học; tiếp tục kết nối mạng Internet để khai thác nguồn học liệu mở.

6. Phối kết hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục, quản lý học sinh; động viên khuyến khích các em học sinh tự giác, có ý chí vươn lên trong học tập, tăng cường giúp đỡ học sinh có học lực yếu kém, bồi dưỡng các em học sinh giỏi.

Trên đây là báo cáo nội dung thực hiện công khai của trường PTDTNT THPT huyện Nậm Pồ đầu năm học 2022-2022./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT(KT&QLCLGD);
- Lưu VT.



Nguyễn Văn Tập